

TRUNG ƯƠNG HỘI ĐÔNG Y HỌC VIỆT NAM
TTND. BSCC. TRẦN VĂN BẢN



PHƯƠNG TẾ HỌC



NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC

TRUNG ƯƠNG HỘI ĐÔNG Y HỌC VIỆT NAM

TTND. BSCC. TRẦN VĂN BẢN

PHƯƠNG TẾ HỌC

(Tái bản lần thứ hai có sửa chữa và bổ sung)

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC

HÀ NỘI- 2013

LỜI NÓI ĐẦU

Trải qua hàng ngàn năm đấu tranh với bệnh tật bảo tồn nòi giống, các thế hệ thầy thuốc đã không ngừng đào sâu suy nghĩ, nghiên cứu, tìm tòi phát hiện ra các cây, con, khoáng vật làm thuốc để chữa bệnh cho nhân dân. Từ đơn giản một loại cây, con chữa được một vài chứng bệnh dần dần tìm được nhiều cây con chữa được một chứng bệnh hoặc nhiều chứng bệnh và ngược lại... Sự tiến bộ cũng làm nảy sinh các phức tạp đến mức một vài loại cây, con cũng ít tác dụng với một vài chứng trạng nào đó, từ mâu thuẫn đó các phương thuốc được ra đời trên cơ sở tập hợp những cây, con có cùng tác dụng chữa bệnh, nhưng rồi cũng thấy còn nhiều vấn đề bất cập. Dần dần các nguyên lý, lý luận, các học thuyết của Đông y ra đời là cơ sở thuận lợi để hỗ trợ và bổ sung giữa lý luận và thực tiễn; giữa các chứng trạng trên lâm sàng và sử dụng các vị thuốc tạo thành một bài thuốc để chữa bệnh; Từ đó các phương thuốc được hình thành có cơ sở vững chắc hơn, Các phương thuốc đó đã được thử nghiệm qua lâm sàng của hàng nghìn năm của nhiều thế hệ thầy thuốc Đông y; Nhờ sự tiến bộ không ngừng của xã hội loài người mà các phương pháp chữa bệnh cũng như các bài thuốc ngày càng được bổ sung, hoàn thiện và tồn tại đến ngày nay.

Phương tễ học là một môn nghiên cứu sâu về sự phối ngũ của các vị thuốc có tác dụng hiệp đồng, có tác dụng đối lập, có tác dụng bổ trợ, có tác dụng tương phản...tạo nên một bài thuốc có giá trị chữa bệnh cao, hạn chế được những tác dụng phụ không cần thiết, giảm tính độc hại khi dùng thuốc, chữa được nhiều bệnh khó phù hợp với từng thời kỳ phát triển của xã hội, của nhiều địa phương với nhiều vùng địa lý, khí hậu, thổ nhưỡng khác nhau.

Để đáp ứng nhu cầu của công tác thừa kế, nghiên cứu, phát huy phát triển Đông y, Bảo tồn di sản văn hoá dân tộc. Đồng thời nâng cao hiệu quả chữa bệnh, chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ cho nhân dân. Từ những kiến thức thu lượm được kết hợp với quá trình nghiên cứu, giảng dạy, chữa bệnh cho nhân dân, chúng tôi biên soạn cuốn “Phương tễ học” trên cơ sở tổng hợp có chọn lọc từ hơn 30 tư liệu kinh điển như: Thương hàn luận, Kim quỹ yếu lược, Y phương tập giải, Y

học nhập môn, Thọ thế bảo nguyên, Y tôn kim giám nội, ngoại khoa, Vạn bệnh hồi xuân, Cảnh nhạc toàn thư, Trung Y phương dược lâm sàng, Hải thượng Y tôn tâm lĩnh, Y học tâm ngộ, Nam dược thần hiệu, Trung y phương dược giảng nghĩa, Ngoại đài bí yếu...

Trong lần tái bản này đã bổ sung và chỉnh lý song vẫn khó tránh khỏi thiếu sót mong được sự đóng góp của các bậc lão y và đồng nghiệp.

Hà nội ngày 19 tháng 12 năm 2012

Tác giả

TTND. BSCC. Trần Văn Bản

Chủ tịch

TRUNG ƯƠNG HỘI ĐÔNG Y VIỆT NAM

MỤC LỤC

PHẦN I. ĐẠI CƯƠNG VỀ PHƯƠNG TẾ

Lời giới thiệu	3
Lời nói đầu	5
1. Phương tể là gì	7
2. Nguyên tắc tổ chức phương tể	8
- Thất phương	9
- Thập tể	10
- Bát trện	10
3. Cách gia giảm và biến hoá phương tể	11
4. Các dạng thuốc của phương tể	15
1. Thuốc thang	15
2. Thuốc hoàn	15
3. Thuốc tán	15
4. Thuốc cao	16
5. Thuốc đơn	16
6. Thuốc rượu	16
7. Thuốc cất	17
8. Thuốc đỉnh	17
9. Thuốc thoi	17
10. Thuốc dây	17
11. Thuốc rửa	17
12. Thuốc xông	17
13. Thuốc thông đạo	18
14. Tọa dược	18

PHẦN II. PHÂN LOẠI PHƯƠNG TẾ

Chương I. GIẢI BIỂU TẾ 19

A. CÁC LOẠI GIẢI BIỂU TẾ 19

1. Tân ôn giải biểu 19

1. Ma hoàng thang 19
2. Đại thanh long thang 20
3. Việt tỷ thang 21
4. Cửu vị khương hoạt thang 22
5. Quế chi thang 23
6. Quế chi gia quế thang 24
7. Quế chi gia thược dược thang 24
8. Quế chi gia đại hoàng thang 25
9. Quế chi gia cát căn thang 26
10. Thông sì thang 27
11. Hoạt nhân thông sì thang 27
12. Thông sì cát cánh thang 28

2. Tân lương giải biểu 29

13. Ma hoàng hành nhân cam thảo thạch cao thang 29
14. Tang cúc ẩm 30
15. Ngân kiều tán 31
16. Sài cát giải cơ thang 32

3. Tư âm giải biểu 33

17. Gia giảm nuy di thang 33
18. Thông bạch thất vị ẩm 34

4. Ích khí giải biểu 35

19. Ma hoàng phụ tử tế tân thang 35

20. Ma hoàng phụ tử cam thảo thang	36
21. Tái tạo tán	36
22. Bại độc tán	37
23. Kinh phòng bại độc tán	39
24. Liên kiều bại độc tán	40
25. Sâm tô ẩm	41
26. Hoà dinh bảo vệ tán tà phương	42
27. Điều khí thư uất	44
28. Lương huyết tán tà phương	46
29. Ngọc bình phong tán	47
5. Lý khí giải biểu	47
30. Hương tô tán	47
31. Chính khí thiên hương tán	48
6. Hoá ẩm giải biểu	49
32. Tiểu thanh long thang	49
33. Xạ can ma hoàng thang	50
7. Thấu chẩn giải biểu	51
34. Thăng ma cát căn thang	51
35. Cát căn thang	52
36. Trúc diệp liễu bàng thang	53
37. Khương bàng bồ bạc thang	54
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG GIẢI BIỂU TỄ	55
 Chương II. DỮNG THỔ TỄ	58
 A. CÁC LOẠI DỤNG THỔ TỄ	58
1. Thực chứng thổ pháp	58
38. Qua đế tán	58
39. Tam thánh tán	59

40. Chi tử sĩ thang	59
41. Hy diên tán	60
2. Hư chứng thổ pháp	60
42. Sâm lộ tán	60
43. Diêm thang thán thổ phương	61
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG DỮNG THỔ TẾ	62
 Chương III: TẢ HẠ TẾ	63
A. CÁC LOẠI TẢ HẠ TẾ	63
1. Hàn hạ	63
44. Đại thừa khí thang	63
45. Tiểu thừa khí thang	64
46. Điều vị thừa khí thang	65
47. Lương cách tán	65
48. Đại hãm hung thang	67
49. Đại hãm hung hoàn	67
2. Ôn hạ	68
50. Đại hoàng phụ tử thang	68
51. Ôn tỳ thang	69
52. Tam vật bí cấp hoàn	71
53. Mộc hương tân lang hoàn	71
3. Nhuận hạ	72
54. Ma tử nhân hoàn	72
55. Nhuận trường hoàn	73
56. Ngũ nhân hoàn	74
57. Cánh y hoàn	75
58. Tế xuyên tiễn	76
59. Gia vị tứ vật phương	77
	497

4. Công bổ kiêm thi	77
60. Hoàng long thang	77
61. Tăng dịch thừa khí thang	78
62. Thừa khí dưỡng dinh thang	79
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG TẢ HẠ TỄ	80
Chương IV: HOÀ GIẢI TỄ	82
A. CÁC LOẠI HOÀ GIẢI TỄ	82
1. Hoà giải thiếu dương	82
63. Tiểu sài hồ thang	82
64. Sài hồ chỉ cát thang	83
65. Hao cầm thanh đởm thang	84
66. Bạch long đơn	85
2. Điều hoà can tỳ	86
67. Tứ nghịch tán	86
68. Sài hồ sơ can tán	86
69. Tiêu giao tán	87
70. Hắc tiêu giao tán	88
71. Hoà huyết khai uất phương	89
3. Điều hoà trường vị	90
72. Bán hạ tả tâm thang	90
73. Hoàng liên thang	91
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG HOÀ GIẢI TỄ	92
Chương V: BIỂU LÝ SONG GIẢI TỄ	94
A. CÁC LOẠI BIỂU LÝ SONG GIẢI TỄ	94
1. Giải biểu công lý	94
74. Hậu phác thất vật thang	94

75. Đại sài hồ thang	95
76. Phòng phong thông thánh tán	96
77. Sài hồ gia mang tiêu thang	97
2. Giải biểu thanh lý	98
78. Cát căn hoàng cầm hoàng liên thang	98
79. Thạch cao thang	99
80. Tam hoàng thạch cao thang	100
81. Đại tiên hồ thang	101
3. Giải biểu ôn lý	102
82. Ngũ tích tán	102
83. Thuỷ giải tán	103
84. Nhân trần hoàn	104
85. Ngũ tích giao gia tán	105
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG BIỂU LÝ SONG GIẢI TẾ	106
Chương VI: THANH NHIỆT TẢ HOẢ TẾ	109
A. CÁC LOẠI THANH NHIỆT TẢ HOẢ TẾ	109
1. Thanh nhiệt khí phận	109
86. Bạch hổ thang	109
87. Bạch hổ gia nhân sâm	110
88. Bạch hổ gia quế chi thang	110
89. Bạch hổ gia thương truật thang	111
90. Trúc diệp thạch cao thang	112
2. Thanh dinh lương huyết	113
91. Thanh dinh thang	113
92. Tê giác địa hoàng thang	114

3. Khí huyết lưỡng thanh	115
93. Thanh ôn bại độc ẩm	115
94. Hoá ban thang	116
4. Tả hoả giải độc	117
95. Hoàng liên giải độc thang	117
96. Phổ tế tiêu độc ẩm	118
5. Thanh tạng phủ nhiệt	120
97. Tả tâm thang	120
98. Đạo xích tán	121
99. Thanh tâm liên tử ẩm	122
100. Long đởm tả can thang	122
101. Dương quy long hội hoàn	124
102. Tả thanh hoàn	125
103. Tá kim hoàn	126
104. Mậu kỷ hoàn	127
105. Liên phụ lục nhất thang	127
106. Tả bạch tán	128
107. Tả hoàng tán	129
108. Thanh vị tán	129
109. Ngọc nữ tiến	130
110. Hoàng cầm thang	131
111. Thược dược thang	132
112. Bạch đầu ông thang	133
6. Thanh hư nhiệt	134
113. Thanh cao miết giáp thang	134
114. Tần giao miết giáp tán	135

115. Thanh cốt tán	136
116. Đương quy lục hoàng thang	136
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG THANH NHIỆT TẢ HOẢ TỄ	137
Chương VII. KHỨ THỦ TỄ	141
A. CÁC LOẠI KHỨ THỦ	141
1. Thanh thủ	141
117. Thanh lạc ẩm	141
2. Khứ thủ giải biểu	142
118. Hương nhu ẩm	142
119. Tân gia hương nhu ẩm	143
3. Thanh thủ lợi thấp	144
120. Lục nhất tán	144
121. Quế linh cam lộ tán	144
4. Thanh thủ ích khí	145
122. Thanh thủ ích khí thang	145
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG KHỨ THỦ TỄ	146
Chương VIII: KHAI KHIẾU THÔNG QUAN TỄ	148
A. CÁC LOẠI KHAI KHIẾU THÔNG QUAN TỄ	148
1. Lương khai	148
123. Ngưu hoàng thanh tâm hoàn (đơn)	148
124. An cung ngưu hoàng hoàn	149
125. Chí bảo đơn	150
126. Tử tuyết đơn	151
127. Thần tê đơn	152
128. Hành quân tán	153
	501

2. Ôn khai	154
129. Tô hợp hương hoàn	154
130. Thông quan tán	155
131. Ngọc khu đơn	156
132. Hồng linh đơn	157
133. Bào long hoàn	157
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG KHAİ KHIẾU THÔNG QUAN TẾ	158
Chương IX: TRẦN KINH AN THẦN TẾ	160
A. CÁC LOẠI TRẦN KINH AN THẦN TẾ	160
134. Thiên vương bổ tâm đơn	160
135. Chỉ kinh tán	161
136. Thiên ma câu đằng ẩm	162
137. Tam giáp phục mạch thang	163
138. Ngọc chân tán	164
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG TRẦN KINH AN THẦN TẾ	164
Chương X: TRỌNG TRẦN AN THẦN TẾ	166
A. CÁC LOẠI TRỌNG TRẦN AN THẦN TẾ	166
139. Quế chi khứ thược dược gia thực tất long cốt mẫu lệ cứu nghịch thang	166
140. Sài hồ gia long cốt mẫu lệ thang	167
141. An thần hoàn	168
142. Chân châu mẫu hoàn	169
143. Sinh thiết lạc ẩm	170
144. Quế chi cam thảo long cốt mẫu lệ thang	171

145. Hoàng liên a giao thang	171
146. Toan táo nhân thang	172
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG	173
TRỌNG TRẤN AN THẦN TỄ	
Chương XI: ÔN LÝ HỒI DƯƠNG TỄ	175
A. CÁC LOẠI ÔN LÝ HỒI DƯƠNG TỄ	175
1. Ôn trung hư hàn	175
147. Lý trung hoàn	175
148. Quế chi nhân sâm thang	176
149. Phụ tử lý trung hoàn	176
150. Chỉ thực lý trung hoàn	177
151. Liên lý thang	178
152. Lý trung hoá đàm hoàn	178
153. Tiểu kiến trung thang	179
154. Ngô thù du thang	180
2. Hồi dương cứu nghịch	181
155. Tứ nghịch thang	181
156. Tứ nghịch gia nhân sâm thang	182
157. Phục linh tứ nghịch thang	182
158. Bạch thông thang	183
159. Hồi dương cứu cấp thang	184
160. Chính dương tán	185
161. Đại thuận tán	185
162. Sâm phụ thang	186
163. Kỳ phụ thang	187
164. Truật phụ thang	187
165. Hắc tích đơn	188
166. Chân vũ thang	189

167. Phụ tử thang	190
168. Quế chi phụ tử thang	190
169. Bạch truật phụ tử thang	191
170. Cam thảo phụ tử thang	192
171. Dương quy tứ nghịch thang	193
172. Hậu phác ôn trung thang	193
173. Tứ thần hoàn	194
174. Bán Lưu hoàn	195
175. Bồ âm ích dương phương	195
176. Bồ âm liễm dương an thần phương	197
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG ÔN LÝ HỒI DƯƠNG TẾ	198

Chương XII: TIÊU ĐẠO HOÁ TÍCH TẾ 201

A. CÁC LOẠI TIÊU ĐẠO HOÁ TÍCH TẾ 201

1. Tiêu thực đạo trệ 201

177. Bảo hoà hoàn	201
178. Đại an hoàn	202
179. Chỉ thực đạo trệ hoàn	203
180. Mộc hương đạo trệ hoàn	203
181. Chỉ truật hoàn	204
182. Khúc mạch chỉ truật hoàn	205
183. Quất bán chỉ truật hoàn	206
184. Hương sa chỉ truật hoàn	206
185. Kiện tỳ hoàn	207

2. Tiêu bí hoá tích 208

186. Chỉ thực tiêu bí hoàn	208
187. Cát hoa giải trình thang	209
188. Miết giáp tiền hoàn	210

B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG TIÊU ĐẠO HOÁ TÍCH TẾ 211

Chương XIII: CỔ SÁP TẾ	213
A. CÁC LOẠI CỔ SÁP TẾ	213
1. Liễm hân cổ biểu	213
189. Mẫu lệ tán	213
2. Liễm phế chỉ khái	214
190. Cửu kiên tán	214
3. Sáp trường cổ thoát	215
191. Đào hoa thang	215
192. Xích thạch chi vũ dư lương thang	215
193. Chân nhân dưỡng tạng thang	216
194. Chú sa hoàn	217
195. Ích hoàng tán	218
4. Sáp tinh chỉ di	218
196. Kim toả cố tinh hoàn	218
197. Thuỷ lục nhị tiên đơn	219
198. Tang phiêu tiêu tán	220
199. Súc tuyền hoàn	221
5. Cổ băng chỉ đới	221
200. Thư thụ căn hoàn	221
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG CỔ SÁP TẾ	222
Chương XIV: LÝ KHÍ TẾ	224
A. CÁC LOẠI LÝ KHÍ TẾ	224
1. Hành khí	224
201. Việt cúc hoàn	224
202. Bán hạ hậu phác thang	225
203. Gia vị ô dược thang	226

204. Ô dược thang	227
205. Quát lâu Giới bạch Bạch tửu thang	227
206. Noãn can tiền	228
207. Thiên thai ô dược tán	229
208. Quát hạch hoàn	230
209. Lương phụ hoàn	231
210. Kim linh tử tán	231
211. Diên hồ sách tán	232
212. Đan sâm ẩm	233
213. Hoà can ôn thận phương	233
2. Chỉ ẩu giáng nghịch	234
214. Toàn phúc đại giả thang	234
215. Quát bì trúc nhự thang	235
216. Đinh hương thị đế thang	236
217. Đại bán hạ thang	237
218. Tiểu bán hạ thang	237
219. Can khương nhân sâm bán hạ hoàn	238
220. Đại hoàng cam thảo thang	238
221. Tứ ma ẩm	239
222. Ngũ ma ẩm	240
223. Đạo khí thang	241
224. Thanh kim đạo khí phương	242
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG LÝ KHÍ TẾ	243
Chương XV: LÝ HUYẾT TẾ	246
A. CÁC LOẠI LÝ HUYẾT TẾ	246
1. Hoạt huyết khứ ứ	246
225. Đào nhân thừa khí thang	246
226. Đào nhân tán	247

227. Để đương thang	248
228. Hạ ứ huyết thang	249
229. Đại hoàng giá trùng hoàn	249
230. Quế chi phục linh hoàn	250
231. Sinh hoá thang	251
232. Thất tiểu tán	252
233. Thông khiếu hoạt huyết thang	252
234. Huyết phủ trục ứ thang	253
235. Cách hạ trục ứ thang	254
236. Thiểu phúc trục ứ thang	255
237. Phục nguyên hoạt huyết thang	256
238. Thất ly tán	257
2. Chỉ huyết	258
239. Thập khô tán	258
240. Tứ sinh hoàn	259
241. Tiểu kế ẩm tử	260
242. Hoà hoa tán	261
243. Khái huyết phương	261
244. Hoà giáp hoàn	262
245. Tạng liên hoàn	263
246. Hoàng thổ thang	264
247. Bá diệp thang	264
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG LÝ HUYẾT TỄ	265
Chương XVI: KHU PHONG TỄ	268
A. CÁC LOẠI KHU PHONG TỄ	268
1. Sơ tán ngoại phong	268
248. Tiểu tục mệnh thang	268
249. Đại tần giao hoàn	270

250. Tam sinh âm	271
251. Đại tỉnh phong thang	272
252. Thanh châu bạch hoàn tử	273
253. Khiên chính tán	273
254. Độc hoạt ký sinh thang	274
255. Tam tỷ thang	275
256. Khương hoạt tặc đoạn thang	276
257. Độc tỷ thang	278
258. Tiêu phong tán	279
259. Độc hoạt thang	280
260. Như thánh ẩm	281
261. Thượng trung hạ thông dụng thống phong hoàn	282
262. Vị phong thang	283
263. Đại hoạt lạc đơn	284
264. Tiểu hoạt lạc đơn	286
265. Thương nhĩ tử tán	287
2. Bình tức nội phong	288
266. Linh giác câu đằng Thang	288
267. A giao kê tử hoàng thang	289
268. Đại định phong châu	290
269. Trấn can tức phong thang	291
270. Địa hoàng ẩm tử	292
271. Bình can khí hoà can huyết phương	294
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG KHU PHONG TẾ	195
Chương XVII: KHỨ THẤP TẾ	298
A. CÁC LOẠI KHỨ THẤP TẾ	298
1. Táo thấp hoá trọc	298
272. Bình vị tán	298

273. Bất hoán kim chính khí tán	299
274. Lục hoà thang	300
275. Hoắc hương chính khí tán	301
2. Thanh nhiệt lợi thấp	302
276. Cam lộ tiêu độc đơn	302
277. Tam nhân thang	303
278. Hoắc phác hạ linh thang	303
279. Liên phác ẩm	304
280. Nhị diệu tán	306
281. Tam diệu hoàn	307
282. Nhân trần cao thang	307
283. Chi tử bá bì thang	308
284. Nhân trần phụ tử can khương thang	309
285. Bát chính tán	309
286. Ngũ lâm tán	310
287. Trung mẫn phân tiêu hoàn	311
3. Lợi thủy hoá thấp	312
288. Ngũ linh tán	312
289. Tứ linh tán	313
290. Vị linh thang	314
291. Nhân trần ngũ linh tán	314
292. Trư linh thang	315
293. Ngũ bì tán	316
294. Phòng kỷ hoàng kỳ thang	317
295. Thăng thanh giáng trọc phương	318
4. Ôn hoá thủy thấp	319
296. Linh quế truật cam thang	319
297. Cam thảo can khương phục linh bạch truật thang	320
	509

298. Thực tỳ tán	320
299. Tỳ giải phân thanh ẩm	321
5. Tuyên tán thấp tà	322
300. Khương hoạt thắng thấp thang	322
301. Kê minh tán	323
302. Ngô thù mộc qua thang	324
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG KHỨ THẤP TỄ	324
Chương XVIII: NHUẬN TÁO TỄ	328
A. CÁC LOẠI NHUẬN TÁO TỄ	328
1. Khinh tuyên nhuận táo	328
303. Hạnh tô tán	328
304. Tang hạnh thang	329
305. Kiêu hà thang	330
306. Thanh táo cứu phế thang	331
307. Sa sâm mạch đông thang	332
2. Cam hàn tư nhuận	333
308. Bách hợp cố kim thang	333
309. Dưỡng âm thanh phế thang	334
310. Ngũ trấp ẩm	335
311. Mạch môn đông thang	335
312. Tăng dịch thang	336
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG NHUẬN TÁO TỄ	337
Chương XIX: HOÁ ĐÀM TỄ	339
A. CÁC LOẠI HOÁ ĐÀM TỄ	339
1. Táo thấp hoá đàm	339
313. Nhị trần thang	339

314. Ôn đởm thang	340
315. Điều đàm thang	341
316. Đạo đờm thang	342
317. Kim thủy lục quân tiến	343
318. Chỉ mê phục linh hoàn	344
2. Nhuận táo hoá đàm	345
319. Bối mẫu qua lâu tán	345
3. Thanh nhiệt hoá đàm	346
320. Thanh khí hoá đàm hoàn	346
321. Tiểu hãm hung thang	347
322. Sài hồ hãm hung thang	347
323. Mông thạch cốn đờm hoàn	348
324. Trúc lịch đạo đàm hoàn	349
4. Khử hàn hoá đàm	350
325. Lãnh hảo hoàn	350
5. Trị phong hoá đàm	352
326. Chỉ thấu tán	352
327. Bán hạ bạch truật thiên ma thang	353
328. Tam tử dưỡng thân thang	354
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG HOÁ ĐÀM TỄ	354

Chương XX: BÌNH SUYỄN CHỈ KHÁI TỄ 357

A. CÁC LOẠI BÌNH SUYỄN CHỈ KHÁI TỄ 357

329. Tam ao thang	357
330. Ma hạnh thạch cam thang	357
331. Định suyễn thang	358
332. Kim phí thảo tán	359

333. Tô tử giáng khí thang	360
334. Đình lịch đại táo tả phế thang	361
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG BÌNH SUYỄN CHỈ KHÁI TẾ	362
Chương XXI: CHỈ THỐNG TẾ	363
A. CÁC LOẠI CHỈ THỐNG TẾ	363
335. Xuyên khung trà điều tán	363
336. Nhất quán tiền	364
337. Thống tả yếu phương	365
338. Đại kiến trung thang	365
339. Hoàng kỳ kiến trung thang	366
340. Đương quy kiến trung thang	367
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG CHỈ THỐNG TẾ	368
Chương XXII: KHU TRÙNG TẾ	369
A. CÁC LOẠI KHU TRÙNG TẾ	369
341. Ô mai hoàn	369
342. Lý trung an hồi thang	370
343. Liên mai an hồi thang	371
344. Phì nhi hoàn	371
345. Bố đại hoàn	372
346. Hoá trùng hoàn	373
347. Vạn ứng hoàn	374
348. Cam thảo phấn mật thang	374
349. Phỉ tử quán chúng thang	375
350. Hoàng bệnh giáng phàn hoàn	376
351. Nhất hiệu khu hồi thang	376
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG KHU TRÙNG TẾ	377

Chương XXIII: TRỤC THUỶ TẾ	379
A. CÁC LOẠI TRỤC THUỶ TẾ	379
352. Cam toại thông kết thang	379
353. Thập táo thang	380
354. Châu sa hoàn	380
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG TRỤC THUỶ TẾ	381
 Chương XXIV: TRỊ NGƯỢC TẬT TẾ	383
A. CÁC LOẠI TRỊ NGƯỢC TẬT TẾ	383
355. Triệt ngược thất bảo ẩm	383
356. Thường sơn ẩm	384
357. Đạt nguyên ẩm	385
358. Thanh tỳ ẩm	386
359. Hà nhân ẩm	387
360. Miết giáp tiền hoàn	388
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG TRỊ NGƯỢC TẬT TẾ	389
 Chương XXV: MINH MỤC TẾ	391
A. CÁC LOẠI MINH MỤC TẾ	391
361. Tư âm địa hoàng hoàn	391
362. Gia giảm chú cảnh hoàn	392
363. Ích khí tổng minh thang	393
364. Định chí hoàn	394
365. Tiêu phong dưỡng huyết	394
366. Tẩy can tán	395
367. Phòng phong ẩm tử	396
368. Phát vãn thoái uế hoàn	397
369. Dương can hoàn	398
	513

370. Nhân sâm ích vị thang	399
371. Thạch giải dạ quang hoàn	400
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG MINH MỤC TẾ	401
Chương XXVI: BỔ ÍCH TẾ	403
A. CÁC LOẠI BỔ ÍCH TẾ	403
1. Bổ khí	403
372. Tứ quân tử thang	403
373. Lục thần tán	404
374. Sâm linh bạch truật tán	405
375. Bổ trung ích khí thang	406
376. Bảo nguyên thang	407
377. Sinh mạch tán	407
378. Nhân sâm cáp giới tán	408
379. Nhân sâm hồ đào thang	409
380. Hậu thiên bát vị phương	410
2. Bổ huyết	411
381. Tứ vật thang	411
382. Dương quy bổ huyết thang	412
383. Quy tỳ thang	413
384. Dương quy sinh khương dương nhục thang	414
385. Dương quy dương nhục thang	415
386. Phục mạch thang	415
387. Hậu thiên lục vị phương	416
3. Bổ khí huyết lưỡng hư	417
388. Bát trân thang	417
389. Thập toàn đại bổ thang	418

390. Nhân sâm dưỡng vinh thang	419
391. Thái sơn bàn thạch tán	420
392. Thự dự hoàn	422
393. Bổ dương hoàn ngũ thang	423
4. Bổ âm	424
394. Lục vị địa hoàng hoàn	424
395. Tri bá địa hoàng hoàn	425
396. Kỷ cúc địa hoàng hoàn	426
397. Đô khí hoàn	427
398. Bát tiên trường thọ hoàn	427
399. Tả quy ảm	428
400. Tả quy hoàn	429
401. Đại bổ âm hoàn	430
402. Hổ tiềm hoàn	431
403. Đại tạo hoàn	431
404. Thiên vương bổ tâm đơn	432
405. Cam mạch đại táo thang	434
406. Tư âm giảng hoả phương	434
407. Bổ phế a giao thang	435
408. Tuần bổ tinh huyết cao	436
409. Bổ âm tiếp dương phương	437
410. Bổ tỳ âm tiễn	438
5. Bổ dương	439
411. Thận khí hoàn	439
412. Tế sinh thận khí hoàn	440
413. Thập bổ hoàn	441
414. Hữu quy ảm	441
415. Điều nguyên cứu bản thang	442

416. Hữu quy hoàn	443
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG BỐ ÍCH TẾ	444
Chương XXVII: KINH NGUYỆT THAI SẢN TẾ	449
A. CÁC LOẠI KINH NGUYỆT THAI SẢN TẾ	449
417. Đào hồng tứ vật thang	449
418. Giao ngải thang	450
419. Cố kinh hoàn	451
420. Ôn kinh thang	452
421. Bá tử nhân hoàn	453
422. Cố hạ hoàn	453
423. Đương quy thược dược tán	454
424. Hắc thần tán	455
425. Chỉ thực thược dược tán	456
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG KINH NGUYỆT THAI SẢN TẾ	456
Chương XXVIII: TRỊ Ung THƯƠNG TẾ	458
A. CÁC LOẠI TRỊ Ung THƯƠNG TẾ	458
426. Chân nhân hoạt mệnh ẩm	458
427. Thác lý tán	459
428. Dương hoà thang	460
429. Nội sơ hoàng liên thang	461
430. Tiểu kim đan	462
431. Đại hoàng mẫu đơn thang	462
432. Ý dĩ phụ tử bại tương tán	463
433. Chỉ thống đương quy thang	464
434. Thác lý ôn trung thang	465

435. Thác lý hoàng kỳ thang	466
436. Thác lý thập bổ tán	466
437. Tán thũng hồi kiên thang	467
438. Cửu khổ thắng linh đơn	469
439. Tứ diệu dưỡng an thang	470
440. Vi kinh thang	471
441. Tiên phương hoạt mệnh ẩm	471
B. NHẬN XÉT VỀ MỘT SỐ PHƯƠNG THANG TRONG TRỊ Ung Phương	473

Phụ lục I: GIỚI THIỆU MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO LƯỜNG DÙNG TRONG PHƯƠNG TẾ	475
--	------------

Phụ lục II: BẢNG TRA CỨU CÁC PHƯƠNG THUỐC SẮP XẾP THEO VÂN A, B, C	477
---	------------

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC

PHƯƠNG TẾ HỌC

(Tái bản lần thứ hai có sửa chữa, bổ sung)

Chịu trách nhiệm xuất bản

HOÀNG TRỌNG QUANG

Biên tập và sửa bản can: HOÀNG BẢO KHÁNH

Trình bày bìa: MINH HÀ

Kỹ thuật vi tính: ĐỖ THU TRANG

In 1.000 cuốn, khổ 19x27, tại Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Y học.

Giấy phép xuất bản số: 23 – 2013/CXB/408 - 185/YH.

In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2013.

PHƯƠNG TẾ HỌC



TTND. BSCC. TRẦN VĂN BẢN

CÙNG MỘT TÁC GIẢ:

- * THƯƠNG HÀN LUẬN - NXB Y HỌC
- * MẠCH CHẨN Y HỌC CỔ TRUYỀN - NXB Y HỌC
- * BỆNH HỌC NỘI KHOA ĐÔNG Y - NXB Y HỌC
- * BỆNH HỌC NGOẠI KHOA, THƯƠNG KHOA ĐÔNG Y - NXB Y HỌC
- * PHƯƠNG TẾ HỌC - NXB Y HỌC

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC

Địa chỉ: 352 Đội Cấn - Ba Đình - Hà Nội
Điện thoại: 04.37625922 - 7625933 - Fax: 04.37625923
Email: txuatbanyhoc@gmail.com

